

Số: **44** /2021/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày **08** tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 168/TTr-SGTVT ngày 19 tháng 11 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2021 và thay thế Quyết định số 51/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TT UB MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng QH-XD, NC (Đ);
- Lưu: VT, Ktr691/12.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Luân



QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau

(Kèm theo Quyết định số 44 /2021/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Giao thông vận tải là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: đường bộ, đường thủy nội địa; vận tải; an toàn giao thông; quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông đô thị gồm: cầu đường bộ, cầu vượt, hè phố, đường phố, dải phân cách, hệ thống biển báo hiệu đường bộ, đèn tín hiệu điều khiển giao thông, hầm dành cho người đi bộ, hầm cơ giới đường bộ, cầu dành cho người đi bộ, bến xe, bãi đỗ xe trên địa bàn.

2. Sở Giao thông vận tải có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giao thông vận tải.


Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Giao thông vận tải được thực hiện theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Chương II CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.
2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giao thông vận tải, gồm:
 - a) Văn phòng;
 - b) Thanh tra;

- 
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
 - d) Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái;
 - đ) Phòng Quản lý chất lượng và Kết cấu hạ tầng.

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giao thông vận tải:

- a) Ban Điều hành bến xe, tàu;
- b) Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa Cà Mau;
- c) Trung tâm Quản lý, bảo trì công trình giao thông.

4. Căn cứ khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm tình hình và yêu cầu quản lý nhà nước của ngành, Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

5. Giám đốc Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở; tham mưu cơ quan thẩm quyền ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo quy định pháp luật hiện hành. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Biên chế

1. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng, tính chất và đặc điểm cụ thể của công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định biên chế công chức, số lượng người làm việc của Sở.

2. Việc tuyển dụng, bố trí công chức, viên chức của Sở phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp của viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về

nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy quyền điều hành các hoạt động của Sở.

3. Trưởng phòng, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở là người trực tiếp phụ trách điều hành hoạt động của phòng, đơn vị; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng và đơn vị được phân công phụ trách.

4. Phó Trưởng phòng, Phó Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở là người giúp việc cho Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị và trước pháp luật về nhiệm vụ, công việc được phân công phụ trách.

5. Công chức, viên chức và người lao động trong các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật

1. Việc bổ nhiệm Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ.

2. Việc bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở và công chức, viên chức, người lao động các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở do Giám đốc Sở quyết định theo phân cấp quản lý công chức, viên chức hiện hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác của Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở quyết định theo Luật Thanh tra hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Mối quan hệ công tác giữa Sở Giao thông vận tải với Bộ Giao thông vận tải

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở Giao thông vận tải với Bộ Giao thông vận tải là mối quan hệ giữa cấp dưới đối với cấp trên về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành; thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm do Bộ Giao thông vận tải đề ra; chịu sự chỉ đạo, hướng

dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giao thông vận tải đề ra; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về hoạt động giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh đến Bộ Giao thông vận tải.

2. Đề xuất, kiến nghị Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn, giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của ngành mang tính phức tạp hoặc mới phát sinh mà pháp luật chưa có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh.

Điều 8. Mọi quan hệ công tác giữa Sở Giao thông vận tải với Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Giao thông vận tải chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình hoạt động, Sở Giao thông vận tải giữ mối quan hệ thường xuyên với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về hoạt động giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh đến Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Mọi quan hệ công tác giữa Sở Giao thông vận tải với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh

1. Mọi quan hệ công tác giữa Sở Giao thông vận tải với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh là mối quan hệ phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ chung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh, nhằm mục đích thực hiện, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh xây dựng kế hoạch để thực hiện các mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực giao thông vận tải; đồng thời phối hợp các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện các văn bản pháp luật về lĩnh vực giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Mọi quan hệ giữa Sở Giao thông vận tải với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau

Mối quan hệ giữa Sở Giao thông vận tải với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau là mối quan hệ phối hợp, hướng dẫn đôn đốc, kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về giao thông vận tải, an toàn giao thông trên địa bàn huyện, thành phố Cà Mau.

Điều 11. Mọi quan hệ giữa Sở Giao thông vận tải với Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, Phòng Quản lý đô thị thành phố Cà Mau

Mối quan hệ giữa Sở Giao thông vận tải với Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, Phòng Quản lý đô thị thành phố Cà Mau là mối quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ; chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch của ngành giao thông vận tải thống nhất từ Trung ương đến tỉnh, huyện, thành phố và cơ sở.



Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Triển khai thực hiện

Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh kịp thời đến Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.